

Số: 1327 /QĐ-BXD

Hà Nội, ngày 30 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch của Bộ Xây dựng triển khai Kế hoạch của Chính phủ thực hiện Kết luận số 17-KL/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 64/KH-UBTVQH16 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Định hướng lập pháp nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 33/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Kết luận số 17-KL/TW ngày 02 tháng 4 năm 2026 của Bộ Chính trị về định hướng lập pháp nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI;

Căn cứ Đề án Định hướng lập pháp nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI ban hành kèm theo Báo cáo số 205-BC/ĐUQH ngày 27 tháng 3 năm 2026 của Đảng ủy Quốc hội;

Căn cứ Kế hoạch số 64/KH-UBTVQH16 ngày 22 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội triển khai thực hiện Kết luận số 17-KL/TW của Bộ Chính trị và Đề án Định hướng lập pháp nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI;

Căn cứ Nghị quyết số 185/NQ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ ban hành Kế hoạch của Chính phủ thực hiện Kết luận số 17-KL/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 64/KH-UBTVQH16 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Định hướng lập pháp nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch của Bộ Xây dựng triển khai Kế hoạch của Chính phủ thực hiện Kết luận số 17-KL/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 64/KH-UBTVQH16 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Định hướng lập pháp nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Bộ Xây dựng: Các Thủ trưởng; các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Công TTĐT Bộ Xây dựng (để đăng tải);
- Lưu: VT, PC.



BỘ TRƯỞNG

Trần Hồng Minh

KẾ HOẠCH CỦA BỘ XÂY DỰNG

Triển khai Kế hoạch của Chính phủ thực hiện Kết luận số 17-KL/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 64/KH-UBTVQH16 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Định hướng lập pháp nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BXD ngày tháng năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức thể chế hóa Kết luận số 17-KL/TW của Bộ Chính trị về định hướng lập pháp nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI; triển khai Kế hoạch số 64/KH-UBTVQH16 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội triển khai thực hiện Kết luận số 17-KL/TW của Bộ Chính trị và Đề án Định hướng lập pháp nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI; triển khai Nghị quyết số 185/NQ-CP của Chính phủ ban hành Kế hoạch của Chính phủ thực hiện Kết luận số 17-KL/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 64/KH-UBTVQH16 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Định hướng lập pháp nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI đối với các nhiệm vụ lập pháp thuộc trách nhiệm chủ trì thực hiện của Bộ Xây dựng. Theo đó, xác định rõ các nhiệm vụ lập pháp do Bộ Xây dựng chủ trì thực hiện trong nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI; phân công cụ thể đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp, thời hạn thực hiện, sản phẩm đầu ra và cơ chế báo cáo kết quả.

b) Xác định nhiệm vụ làm cơ sở để các đơn vị thuộc Bộ chủ động triển khai trong phạm vi, lĩnh vực được giao quản lý; tổ chức nghiên cứu, rà soát, tổng kết thực tiễn, đánh giá tác động chính sách, tham mưu đề xuất xây dựng luật, pháp lệnh, nghị quyết khi đủ điều kiện.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, Kết luận số 17-KL/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 64/KH-UBTVQH16 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và các chủ trương, định hướng lớn của Đảng, Quốc hội, Chính phủ về hoàn thiện thể chế, pháp luật trong giai đoạn mới.

b) Bảo đảm yêu cầu rõ việc, rõ đơn vị chủ trì, rõ đơn vị phối hợp, rõ tiến độ, rõ sản phẩm và rõ trách nhiệm. Việc phân công nhiệm vụ phải dựa trên căn cứ khách quan, thống nhất; ưu tiên giao đơn vị đã đề xuất nhiệm vụ lập pháp, kế thừa các phân công đã có của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Phân công thực hiện nhiệm vụ lập pháp thuộc trách nhiệm chủ trì thực hiện của Bộ Xây dựng

- a) Việc xác định nguyên tắc phân công đơn vị chủ trì theo thứ tự ưu tiên:
 - Nhiệm vụ lập pháp do đơn vị đề xuất thì giao đơn vị đó chủ trì thực hiện.
 - Nhiệm vụ đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao tại các nghị quyết, quyết định, chương trình, kế hoạch, chiến lược, đề án hoặc văn bản chỉ đạo, điều hành có liên quan thì tiếp tục kế thừa phân công đã có.
 - Nhiệm vụ xác định theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và lĩnh vực quản lý nhà nước trực tiếp, chủ yếu của từng đơn vị.

b) Trường hợp sắp xếp chức năng, nhiệm vụ của đơn vị thuộc Bộ có liên quan đến nhiệm vụ lập pháp đã giao tại Quyết định này thì đơn vị tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ tiếp tục chủ trì thực hiện nhiệm vụ lập pháp đó.

(Chi tiết danh mục và phân công đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp thực hiện nhiệm vụ lập pháp tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này).

2. Yêu cầu nghiên cứu, rà soát và báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ lập pháp

a) Các đơn vị được giao chủ trì nhiệm vụ lập pháp có trách nhiệm tổ chức nghiên cứu, rà soát hoặc nghiên cứu, tham mưu xây dựng mới luật, pháp lệnh, nghị quyết theo nhiệm vụ được phân công; bảo đảm tuân thủ quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các yêu cầu về kết quả nghiên cứu, rà soát tại Mục II.6 Kế hoạch số 64/KH-UBTVQH16.

b) Báo cáo kết quả nghiên cứu, rà soát¹ phải đề xuất rõ phương án xử lý theo một trong các hướng sau đây:

- Trường hợp chưa cần sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới luật, pháp lệnh, nghị quyết thì phải nêu rõ lý do và giải pháp khác để bảo đảm thực hiện định hướng lập pháp nhiệm kỳ;
- Trường hợp cần sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới luật, pháp lệnh, nghị quyết thì phải xác định rõ tên văn bản, nội dung, định hướng chính sách, dự kiến thời điểm đề xuất đưa vào Chương trình lập pháp hằng năm, thời điểm trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến, thông qua.

c) Đối với các nhiệm vụ lập pháp cần hoàn thành trong năm 2026 và có đề xuất xây dựng dự án, dự thảo thực hiện trong Chương trình lập pháp năm 2026 thì

¹ Các đơn vị tham khảo mẫu đề cương báo cáo kết quả nghiên cứu, rà soát tại Phụ lục kèm theo văn bản số 3251/BTP-VĐCXDPL ngày 05/9/2022 của Bộ Tư pháp được gửi kèm theo.

báo cáo kết quả ngay trong đề xuất xây dựng luật, pháp lệnh, nghị quyết hoặc hồ sơ dự án luật, pháp lệnh, nghị quyết trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Đối với nhiệm vụ lập pháp cần hoàn thành trong năm 2026 mà qua nghiên cứu, rà soát không đề xuất xây dựng luật, pháp lệnh, nghị quyết, đơn vị chủ trì tham mưu Bộ gửi báo cáo kết quả về Bộ Tư pháp, đồng thời gửi Văn phòng Chính phủ, chậm nhất ngày 31 tháng 12 năm 2026.

d) Đối với nhiệm vụ lập pháp cần hoàn thành trước ngày 01 tháng 7 các năm 2027, 2028 và 2029, đơn vị chủ trì tham mưu Bộ gửi báo cáo kết quả về Bộ Tư pháp, đồng thời gửi Văn phòng Chính phủ, chậm nhất ngày 30 tháng 6 của năm tương ứng.

đ) Trường hợp qua nghiên cứu, rà soát xác định cần sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới luật, pháp lệnh, nghị quyết, đơn vị chủ trì không chờ đến thời hạn báo cáo định kỳ mà kịp thời tham mưu đề xuất đưa vào Chương trình lập pháp hằng năm theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

e) Đối với nhiệm vụ lập pháp đề xuất xây dựng luật, pháp lệnh, nghị quyết đưa vào Chương trình lập pháp hằng năm, đơn vị chủ trì chủ động tham mưu ban hành Kế hoạch soạn thảo, xây dựng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị thuộc Bộ

a) Chịu trách nhiệm trực tiếp trước Bộ trưởng về tiến độ, chất lượng thực hiện các nhiệm vụ lập pháp được giao. Người đứng đầu đơn vị chủ trì phải trực tiếp chỉ đạo công tác nghiên cứu, rà soát, tham mưu xây dựng chính sách; kịp thời xử lý hoặc báo cáo Lãnh đạo Bộ xử lý khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

b) Các đơn vị chủ trì có trách nhiệm triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao, bảo đảm nguồn lực, kinh phí phục vụ công tác nghiên cứu, rà soát, đánh giá tác động chính sách, lấy ý kiến đối tượng chịu sự tác động. Đối với các nhiệm vụ liên ngành, đơn vị chủ trì phải chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan ngay từ đầu; không để phát sinh tình trạng đùn đẩy, chờ đợi hoặc chỉ phối hợp hình thức.

c) Các đơn vị thuộc Bộ có trách nhiệm thường xuyên rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý được giao; chủ động phát hiện các nội dung cần sửa đổi, bổ sung, ban hành mới luật, pháp lệnh, nghị quyết; kịp thời tham mưu báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và gửi Bộ Tư pháp tổng hợp để kiến nghị Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét điều chỉnh, bổ sung Định hướng lập pháp nhiệm kỳ hoặc đưa vào Chương trình lập pháp hằng năm theo quy định.

d) Trong năm 2026, rà soát, xử lý các luật, pháp lệnh, nghị quyết cần sửa đổi, bổ sung để đáp ứng yêu cầu phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền, tháo gỡ điểm nghẽn pháp lý, khơi thông nguồn lực, xử lý các vấn đề cấp bách phát

sinh trong thực tiễn và bảo đảm tiến độ theo yêu cầu của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, nhất là các nhiệm vụ cần hoàn thành trước ngày 01 tháng 3 năm 2027.

2. Trách nhiệm của Vụ Pháp chế

a) Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, tổng hợp việc thực hiện Kế hoạch của Bộ Xây dựng.

b) Chủ trì, phối hợp thực hiện tổng hợp, đề xuất đưa nhiệm vụ vào Chương trình lập pháp hằng năm hoặc điều chỉnh, bổ sung Định hướng lập pháp nhiệm kỳ.

3. Trách nhiệm phối hợp với các cơ quan của Quốc hội

a) Các đơn vị chủ trì chủ động phối hợp, tham mưu việc phối hợp từ sớm, từ xa với Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Văn phòng Quốc hội, nhất là cơ quan được phân công theo dõi, đôn đốc tại phụ lục của Kế hoạch số 64/KH-UBTVQH16. Việc phối hợp cần được thực hiện ngay từ giai đoạn nghiên cứu, rà soát, xây dựng chính sách.

b) Các đơn vị chủ trì có trách nhiệm tham mưu Bộ gửi kết quả nghiên cứu, rà soát đến Ủy ban Thường vụ Quốc hội theo quy định; đồng thời gửi đến Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội theo lĩnh vực phụ trách để phục vụ công tác theo dõi, đôn đốc, giám sát việc thực hiện. Đối với những nhiệm vụ lớn, phức tạp, có phạm vi tác động rộng hoặc còn ý kiến khác nhau, đơn vị chủ trì cần chủ động tham mưu Bộ báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ để thống nhất định hướng xử lý trước khi trình cơ quan có thẩm quyền.

4. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bảo đảm từ ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Các đơn vị căn cứ nội dung của Kế hoạch này chủ động bố trí kinh phí phù hợp trong phạm vi dự toán ngân sách hằng năm được giao để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ lập pháp thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan, đảm bảo hiệu quả và đúng quy định.

Phụ lục

**Danh mục và phân công đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp
thực hiện nhiệm vụ lập pháp nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI**

*(Kèm theo Kế hoạch tại Quyết định số /QĐ-BXD ngày tháng năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)*

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời hạn gửi báo cáo về Bộ Tư pháp	Dự kiến thời điểm đưa vào Chương trình lập pháp
I. Các nhiệm vụ đã có trong Chương trình lập pháp năm 2026 (04 nhiệm vụ)						
1.	Sửa đổi Luật Kinh doanh bất động sản	Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản	Vụ Pháp chế, các đơn vị thuộc Bộ có liên quan	Báo cáo kết quả nghiên cứu, rà soát ngay trong đề xuất xây dựng hoặc hồ sơ dự án luật trình Quốc hội, không xây dựng báo cáo riêng	Theo tiến độ hồ sơ trình Quốc hội tại Kỳ họp không thường lệ thứ nhất và Kỳ họp thứ 2	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026
2.	Sửa đổi Luật Nhà ở	Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản	Vụ Pháp chế, các đơn vị thuộc Bộ có liên quan	Báo cáo kết quả nghiên cứu, rà soát ngay trong đề xuất xây dựng hoặc hồ sơ dự án luật trình Quốc hội, không xây dựng báo cáo riêng	Theo tiến độ hồ sơ trình Quốc hội tại Kỳ họp không thường lệ thứ nhất và Kỳ họp thứ 2	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026
3.	Sửa đổi Bộ luật Hàng hải Việt Nam và Luật Giao thông đường thủy nội địa	Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam	Vụ Pháp chế, các đơn vị thuộc Bộ có liên quan	Báo cáo kết quả nghiên cứu, rà soát ngay trong đề xuất xây dựng hoặc hồ sơ dự án luật trình Quốc hội,	Theo tiến độ hồ sơ trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 2	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời hạn gửi báo cáo về Bộ Tư pháp	Dự kiến thời điểm đưa vào Chương trình lập pháp
				không xây dựng báo cáo riêng		
4.	Sửa đổi, bổ sung Luật Kiến trúc	Vụ Quy hoạch - Kiến trúc	Vụ Pháp chế, các đơn vị thuộc Bộ có liên quan	Báo cáo kết quả nghiên cứu, rà soát ngay trong đề xuất xây dựng hoặc hồ sơ dự án luật trình Quốc hội, không xây dựng báo cáo riêng	Theo tiến độ hồ sơ trình Quốc hội tại Kỳ họp không thường lệ thứ nhất	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026

II. Các nhiệm vụ hoàn thành trong năm 2026 để xem xét, đưa vào Chương trình lập pháp năm 2027 và các năm tiếp theo (04 nhiệm vụ)

1.	Nghiên cứu, rà soát Nghị quyết số 755/2005/NQ-UBTVQH11 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định việc giải quyết đối với một số trường hợp cụ thể về nhà đất trong quá trình thực hiện các chính sách quản lý nhà nước và chính sách cải tạo xã hội chủ nghĩa trước ngày 01/7/1991	Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản	Vụ Pháp chế, các đơn vị thuộc Bộ có liên quan	Báo cáo kết quả nghiên cứu, rà soát	Trước ngày 31/12/2026	Trước ngày 01/3/2027
2.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật về cấp, thoát nước	Cục Kết cấu hạ tầng xây dựng	Vụ Pháp chế, các đơn vị thuộc Bộ có liên quan	Báo cáo kết quả nghiên cứu, rà soát	Trước ngày 31/12/2026	Chương trình lập pháp năm 2027

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời hạn gửi báo cáo về Bộ Tư pháp	Dự kiến thời điểm đưa vào Chương trình lập pháp
3.	Nghiên cứu, hoàn thiện khung pháp lý về mô hình đô thị trong hệ thống chính quyền địa phương hai cấp	Cục Phát triển đô thị	Vụ Pháp chế, các đơn vị thuộc Bộ có liên quan	Báo cáo kết quả nghiên cứu, rà soát	Trước ngày 31/12/2026	Chương trình lập pháp năm 2026-2027
4.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật về quản lý, phát triển vật liệu xây dựng	Vụ Khoa học công nghệ, môi trường và Vật liệu xây dựng	Vụ Pháp chế, các đơn vị thuộc Bộ có liên quan	Báo cáo kết quả nghiên cứu, rà soát	Trước ngày 31/12/2026	Chương trình lập pháp năm 2027
III. Nhiệm vụ hoàn thành trong năm 2027 (01 nhiệm vụ)						
1.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật về quản lý phát triển đô thị	Cục Phát triển đô thị	Vụ Pháp chế, các đơn vị thuộc Bộ có liên quan	Báo cáo kết quả nghiên cứu, rà soát	Trước ngày 30/6/2027	Chương trình lập pháp năm 2027-2028
IV. Nhiệm vụ hoàn thành trong năm 2029 (01 nhiệm vụ)						
1.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang	Cục Kết cấu hạ tầng xây dựng	Vụ Pháp chế, các đơn vị thuộc Bộ có liên quan	Báo cáo kết quả nghiên cứu, rà soát	Trước ngày 30/6/2029	Chương trình lập pháp năm 2030